

Cha Con Nhà Họ Kim

» Tác giả: **Tuệ Chương hoànglonghải**

Thắng lợi của Nhật Bản trong chiến tranh Hoa Nhật năm 1894-95 làm thay đổi tình hình chính trị ở bán đảo Triều Tiên (Korea). Từ thắng lợi đó, Nhật Bản chính thức cai trị Triều Tiên từ năm 1910. Nhật tuyên chiến với Trung Hoa (dân quốc) năm 1937 và gây chiến với Hoa Kỳ năm 1941. Năm 1945, Nhật đầu hàng Đồng Minh, Triều Tiên bị chia làm hai, vĩ tuyến 38 là ranh giới hai miền: Miền Bắc do Liên Xô chiếm đóng, miền Nam thuộc Hoa Kỳ.

Ngay từ thời Nga Hoàng, người Nga đã lưu tâm chiếm cứ Triều Tiên. Lý do quan trọng nhất là họ muốn tìm một con đường ra biển ở phía đông. Hải cảng tốt và được sử dụng là Hải Sâm Uy (Vladivostok), nhưng hải cảng này bị đóng băng suốt 6 tháng mùa đông, là một trở ngại lớn cho việc vận chuyển. Họ muốn tìm những hải cảng xa hơn về phía nam, ở vùng Mãn Châu và Triều Tiên. Ngoài ra, Triều Tiên có nhiều nguyên liệu như mỏ tungsten, vàng, v.v... mà Liên Xô rất cần.

Về phía Mỹ, ngay trong thời kỳ Thế Chiến thứ II đang diễn ra, Tổng Thống Mỹ Franklin D. Roosevelt đã có kế hoạch 'ủy trị đa phương' (Multilateral Trusteeship) cho Triều Tiên thời hậu chiến. Ngay trong thời kỳ đó, Mỹ đã thảo luận với Anh Quốc và Liên Xô về chính sách ủy trị này. Triều Tiên sẽ được độc lập hoàn toàn sau 5 năm đặt dưới quyền ủy trị của Liên Hợp Quốc. Tại Hội nghị Le Caire hồi tháng Chạp/1943, do Mỹ thúc đẩy, Đồng Minh đồng ý Triều Tiên phải được độc lập sau khi chiến tranh chấm dứt. Đối với Hoa Kỳ, một Triều Tiên độc lập và không có sự can thiệp của ngoại bang là yếu tố căn bản cho tình hình an ninh Thái Bình Dương thời hậu chiến và cho cả an ninh của Hoa Kỳ về sau này. Chủ tịch Liên Xô Stalin hoàn toàn im lặng, không tranh luận gì với Mỹ vấn đề này suốt thời gian khi chiến tranh còn tiếp diễn.

Trong cuộc họp nửa đêm ngày 10 rạng ngày 11 tháng Tám/1945, các quan chức Bộ Chiến Tranh Hoa Kỳ, gồm cả John J. McCloy và Dean Rusk, quyết định dùng vĩ tuyến 38 làm đường ranh chia đôi Triều Tiên thành hai khu vực do

Hoa Kỳ và Liên Xô chiếm đóng. Cả người Nga cũng như người Triều Tiên đều không được tham khảo ý kiến về sự chia cắt này. Kết quả là đầu tháng Chín/1945, hai mươi lăm ngàn quân Mỹ tiến vào chiếm đóng Nam Triều Tiên. Trước đó một tháng, tháng Tám/1945, Quân Đội Liên Xô đã chiếm đóng Bắc Triều Tiên. Liên Xô đem theo một số người Triều Tiên nhưng sinh đẻ tại Liên Xô như H-Kai, Nam Il, để chuẩn bị dựng lên ở Triều Tiên một chế độ thân Liên Xô, tuy ngoài mặt họ mặc nhiên công nhận việc chia cắt Triều Tiên ngang vĩ tuyến 38 và chính sách ủy trị của Hoa Kỳ trong cuộc họp Bộ Trưởng Ngoại Giao của hai nước hồi tháng Chạp/1945. Tuy nhiên, suốt hai năm sau đó, hai bên không thể đạt tới thỏa thuận thành lập một chính phủ lâm thời cho toàn bộ đất nước.

Về phía Mỹ, họ biết Liên Xô có ý đồ chiếm trọn cả nước Triều Tiên. Do đó, Mỹ ra sức tiêu trừ các cuộc nổi loạn địa phương do Cộng Sản xúi dục, tăng cường viện trợ cho dân chúng, tìm kiếm sự ủng hộ từ phía Liên Hợp Quốc, để Liên Hợp Quốc kiểm soát cả hai miền Nam-Bắc Triều Tiên. Liên Xô từ chối sự dàn xếp của Liên Hợp Quốc. Vì vậy, tháng Năm /1948, Hoa Kỳ thực hiện một cuộc trưng cầu dân ý ở miền Nam và tới tháng Tám năm đó thì nước Cộng Hòa Triều Tiên (thường gọi là Đại Hàn) khai sinh.

Về phía Liên Xô, họ cũng không chậm trễ trong việc xây dựng 'dân chủ' cho nhân dân Bắc Triều Tiên. Từ tháng Tám/1945 đến tháng Giêng/1946, họ hợp tác với liên minh gồm cả những phần tử Cộng Sản và Quốc Gia do một nhà giáo dục theo đạo Thiên Chúa tên là Cho-Man Sik lãnh đạo. Liên Xô không thành lập chính quyền cũng như quân đội cho Bắc Triều Tiên, nhưng 'chạy theo' những gì người Mỹ đã thực hiện ở phía Nam nước này.

Ngày 10 tháng Sáu năm 1950, chính quyền Bắc Triều Tiên đề nghị tổng tuyển cử vào tháng Tám năm đó nhưng tới ngày 25 tháng Sáu (1950) thì họ xua quân cùng vũ khí và xe tăng do Liên Xô viện trợ, xâm lăng miền Nam, chiếm Hán Thành. Sức kháng cự của miền Nam sụp đổ, Nam quân rút lui về tận Phú Sơn ở cực nam. Nhân dân miền Nam chạy về phương Nam tỵ nạn. Đầu tháng Chín tướng McArthur đổ bộ quân vào cảng Inchon, ngang vĩ tuyến 38, cắt đứt đường tiếp vận và làm cho Bắc quân sụp đổ, đẩy các đơn vị binh lính của Kim Nhật Thành, chủ tịch Bắc Triều Tiên, lùi về phía Bắc, tận sông Áp Lục trên biên giới Cao Ly/Trung Cộng. Cuộc xâm lăng hoàn toàn thất bại.

Trung Cộng liền đưa ba trăm ngàn 'quân chí nguyện' vào tham chiến, đẩy quân Mỹ lùi về phía nam. Mặc dù chiến tranh kéo dài tới 1953 mới chấm dứt, nhưng cả hai phía tuồng như chấp nhận thực tế nước Triều Tiên chia thành hai phần, lấy vĩ tuyến 38 làm ranh giới.

Hiệp Định đình chiến ký ngày 27 tháng Bảy năm 1953, sau 3 năm 32 ngày chiến tranh thù địch giữa hai bên, thương vong hết sức nặng nề cho cả Nam, Bắc Hàn. Thương vong quân đội phía Nam là 1.372.836 người, trong đó có 413.004 tử trận. Về phía Cộng Sản, số thương vong kể chung Bắc Hàn và Trung Cộng khoảng từ 1 triệu rưỡi tới 2 triệu. Thương vong dân sự kể cả hai phía rất cao, hàng trăm ngàn gia đình không còn nơi trú ngụ, đất nước bị tàn phá, nạn đói kém lan tràn. Chiến tranh chấm dứt, tình trạng chia cắt vẫn như cũ và kéo dài cho tới bây giờ.

Một vài nhà lãnh tụ dân quân Triều Tiên lưu vong qua Trung Hoa và Liên Xô từ giữa thập niên 1920, thành lập các tổ chức kháng chiến chống Nhật. Trong khi đó, ngay tại Hán Thành, đảng Cộng Sản Triều Tiên được thành lập năm 1925 (KCP/Korean Communist Party). Một trong các sáng lập viên là Pak Hn-ying. Sau 1945, ông này là lãnh tụ Cộng Sản ở Nam Triều Tiên.

Chính phủ Lưu Vong Lâm Thời của Triều Tiên được thành hình ở Thượng Hải, trong đó có cả Lý Thừa Vãn và Kim-Ku. Đầu thập niên 1930, nhiều lãnh tụ quốc gia và Cộng Sản bị bắt và bị cầm tù. Cũng thời gian này, lực lượng du kích đã lên tới 200 ngàn người nhưng những cuộc đàn áp của người Nhật đã làm cho phong trào này suy thoái vào giữa thập niên 1930. Chính trong thời kỳ này, vai trò của Kim Nhật Thành (tên thật là Kim Sng-ju/ sinh năm 1912) nổi bật lên. Người Nhật đánh giá ông ta là một phần tử du kích hết sức nguy hiểm. Họ thành lập nhiều đơn vị chống nổi loạn để theo dõi và triệt hạ Kim.

Cả hai bên Nam-Bắc Triều Tiên đều có nhiều huyền thoại mơ hồ về phong trào du kích Triều Tiên. Phía Bắc Triều Tiên thì ca ngợi Kim là người độc nhất lãnh đạo lực lượng kháng chiến đánh bại quân Nhật. Miền Nam thì tuyên truyền rằng y ta chỉ là người cướp công trạng của nhiều người khác. Chống Nhật giành độc lập là chiêu bài của Cộng Sản Miền Bắc. Thực chất, Kim làm tình báo cho Liên Xô và được Liên Xô dành cho một căn cứ địa tại vùng biên giới của hai nước. (*)

Mãi đến tháng Mười năm 1945, Kim Nhật Thành còn ở tại căn cứ địa của y, chưa về Triều Tiên. Khoảng thời gian hai tháng sau khi Nhật đầu hàng, người ta không biết rõ y làm gì nhưng đến khi y xuất hiện ở Triều Tiên thì Liên Xô quảng cáo y như một ‘anh hùng du kích’.

Tháng Hai/1946, Kim đứng đầu Hội Đồng Nhân Dân Lâm Thời, được coi như một cơ quan chính quyền trung ương. Qua tháng sau, Kim lãnh đạo cái gọi là ‘Cuộc Cách Mạng Ruộng Đất’, tịch thu hết ruộng đất của địa chủ mà không

bồi thường. Tháng Tám/1946, đảng mạnh nhất là đảng Công Nhân Bắc Triều Tiên nắm toàn bộ chính quyền phía Bắc lấy tên mới là ‘đảng Cộng Sản Triều Tiên’. Các phần tử lãnh đạo các đảng khác cũng như Thiên Chúa giáo đều bị tù. Trong vòng một năm sau khi thoát khỏi ách cai trị của Nhật, Kim và những phần tử theo Kim nắm trọn quyền cai trị phía bắc đất nước. Lúc ấy Kim mới 34 tuổi, giết hại hoặc thủ tiêu những phần tử đã từng lãnh đạo cuộc kháng chiến kéo dài gần 40 năm chống Nhật, những nhà cách mạng thuộc thế hệ trước y để giành lấy chính quyền. Kim được sự ủng hộ của các phần tử trung thành, những người này còn trẻ, cương quyết, sắt máu, biết cách tuyên truyền để thu phục lòng dân, v.v... Kim biết ứng dụng kinh nghiệm của Cộng Sản Trung Hoa hồi thập niên 30, dần dần nghiêng về Trung Cộng hơn là Liên Xô. Tư tưởng chỉ đạo của Kim thiên về chủ nghĩa quốc gia hơn Cộng Sản.

Nước Cộng Hòa Nhân Dân Triều Tiên (Bắc Triều Tiên) được thành lập ngày 9 tháng Chín năm 1948, ba tuần lễ sau khi Cộng Hòa Triều Tiên (Đại Hàn) thành lập ở Hán Thành. Kim làm thủ tướng, chức vụ này kéo dài mãi tới 1972. Năm này, ban hành hiến pháp mới, y làm chủ tịch nước.

Cuối năm 1948, quân đội Liên Xô rút khỏi Bắc Triều Tiên. Việc này đối nghịch với chính sách của Liên Xô ở Đông Âu. Mười ngàn binh lính Triều Tiên từng chiến đấu trong cuộc nội chiến Quốc-Cộng 1945-49 ở Trung Cộng được rút về Bắc Triều Tiên. Sự kiện này cũng là một lý do khiến Triều Tiên nghiêng về Trung Cộng.

Làm chủ tịch một quốc gia có hiến pháp dân chủ, nhưng cuộc đời Kim Nhật Thành xa hoa không khác gì một hoàng đế Trung Hoa ngày xưa. Nhà cửa của y là những lâu đài vĩ đại, trong khi nhân dân Bắc Triều Tiên đói khát và thiếu thốn nhiều bề, làm việc cực nhọc không khác gì kẻ nô lệ xa xưa.

Trong cuốn ‘Brother Enemy’ Nayan Chanda, ở trang 42, cho biết khi Sihanouk bị lật đổ, không về lại Kampuchia được nữa, Kim Nhật Thành ra lệnh xây dựng một lâu đài vĩ đại trông xuống hồ Chhang Sou On ở Bình Nhưỡng để làm nơi trú ngụ cho ông hoàng lưu vong này. Những người có cuộc sống đế vương tìm tới nhau là vì vậy.

Dù làm chủ tịch một nước có hiến pháp dân chủ, Kim Nhật Thành theo đúng lệ vua chúa ngày xưa, ‘truyền ngôi’ lại cho con. Y qua đời thì con y ‘nối ngôi’ làm chủ tịch nước (Giống như Nông Đức Mạnh nối ngôi Hồ Chí Minh). Điều này, theo Mác-Lênin cũng không có gì lạ: Làm theo khả năng, hưởng theo nhu cầu. ‘Khả năng làm chủ tịch nước thì hưởng theo quyền lợi của hoàng đế’, đó cũng là điều hợp lý đối với Cộng Sản vậy.

Người ta không dễ gì giành được ngôi vị đứng đầu một nước. Có được cái 'ngai' ấy, nhiều người trở nên tàn bạo, độc ác, 'lừa thầy phản bạn', 'tán tận lương tâm', v.v... Cho nên khi giành được 'ngai vàng' đó rồi, người ta muốn cầm giữ nó 'muôn năm', cha con, anh em chia nhau mà hưởng vinh hoa phú quý, làm sao cho nó được bền vững đời đời. Đó là lý do căn bản nhứt trong việc cha truyền con nối cái 'ngai vàng' đã dày công xây dựng. Việc truyền ngôi được nói thẳng, minh bạch trong chế độ phong kiến và ngụy trang dưới những mỹ từ 'dân chủ nhân dân' như ở Việt Nam hay Bắc Triều Tiên. Liệu có giữ được không hay cuối cùng họ theo con đường ra pháp trường của cha con Ceausescu, nhà độc tài Cộng Sản Lỗ-Mã Ni.

Kim Chánh Nhứt, ngay khi chưa nối ngôi cha, đã chứng tỏ không kém tài cha y trong lĩnh vực này. Nhiều người như bà Sung Hae Rang, em dâu của Kim, dù đã trốn thoát khỏi 'triều đình' nhà họ Kim, một dòng họ độc tài che kín nhứt thế giới, vẫn không dám bạo dạn tố giác những gì bất công đối với bà cho báo chí Tây Phương biết.

Kim sống một đời xa hoa và rất bí mật trong những ngôi nhà riêng biệt, không cho những người có liên hệ tình ái với y được đi ra bên ngoài. Y thường hoang phí tiền bạc tổ chức những cuộc tiệc tùng sang trọng trong khi nhân dân Bắc Triều Tiên lâm vào cảnh đói kém. Bà Sung Hae Rang nói: 'Tôi cảm thấy đau lòng khi nghĩ tới người dân nước tôi đang lâm vào nạn đói. Nhưng tôi chẳng làm gì được.' Ngay chính cuộc sống của bà cũng phải giấu kín.

Kim có một người vợ nguyên là một vũ công. Ít lâu sau, y chán có thêm ít nhứt hai vợ khác mặc dù y đã có bà Kim Young Sook do cha y chọn cho. Y còn quan hệ tình dục với Ko Young Hee, một vũ công sinh ở Nhứt. Bà này muốn giành ngôi vị của Sung Hae Rim. Cuối cùng, Ko Young Hee này trở thành một trong các bà vợ của Kim.

Mới đây, Thứ Trưởng Ngoại Giao Hoa Kỳ John Bolton tố cáo Kim Chánh Nhứt sống một đời xa hoa đế vương trong khi nhân dân Bắc Triều Tiên nghèo đói, sống đời nô lệ. Lời tố cáo này bị Bình Nhưỡng kịch liệt phản kháng. Không những thế, Bình Nhưỡng còn 'buộc' Hoa Kỳ không được cho thứ trưởng Ngoại Giao John Bolton hiện diện trong cuộc họp sắp tới tại Bắc Kinh để bàn về việc Bắc Triều Tiên có vũ khí nguyên tử. Có người cho rằng rõ ràng Kim Chánh Nhứt là một thằng khùng. Y lấy quyền gì để buộc Tổng Thống Bush không cho John Bolton dự họp. Việc cử người đi họp thuộc quyền Tổng Thống Mỹ. Một thằng khùng hạng 'cắc kè' như Kim sao lại can dự vào. Vũ khí nguyên tử Kim đem ra hù dọa thiên hạ chỉ là thứ vũ khí thô sơ, chưa đạt tới trình độ kỹ thuật nào coi được cả. Nước Mỹ có sợ thì cái sợ đó không phải là vũ khí nguyên tử Bắc Triều Tiên. Cái đáng sợ nhứt chính là sợ Bắc Triều Tiên xuất cảng cảnh đói nghèo đất nước của Kim sang Mỹ. Lúc đó, không riêng gì Hoa Kỳ mà thiên hạ đại loạn, coi như

quả đất đến ngày tận thế. Kim Nhật Thành phải biết rằng thế giới này sợ Bắc Triều Tiên là sợ cái gì chứ!!!

hoànglonghải/tuệ chương

(*) Phần lớn biên giới phía bắc Triều Tiên là tiếp giáp với Trung Cộng, ngoại trừ một phần nhỏ phía đông, mạn bắc thành phố Ch'ongjin là tiếp giáp với Siberia của Liên Xô cũ.